

Số: 1656/TB-TTYT

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Sóc Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm máy xét nghiệm sinh hóa (tự động ≥ 200 test/ giờ) với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Sóc Sơn

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Hoàng Thị Mai

Chức vụ: Phó trưởng phòng Kế hoạch nghiệp vụ

Số điện thoại: 0966694440

Email: hoangmai8081@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bà Hoàng Thị Mai – Phó trưởng Phòng Kế Hoạch Nghiệp Vụ - Trung tâm Y tế huyện Sóc Sơn hoặc Bộ phận Văn thư, Phòng Hành chính - Tổ chức - Tài chính - Trung tâm Y tế huyện Sóc Sơn

Địa chỉ: Thôn Phù Mã – Xã Phù Linh – Huyện Sóc Sơn – TP.Hà Nội.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 26 tháng 12 năm 2023 đến trước 17 giờ ngày 04 tháng 01 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 04 tháng 01 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	Bảng mô tả đính kèm (Phụ lục)	02	Máy

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- 01 máy tại Phòng khám đa khoa Trung tâm trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Sóc Sơn. địa chỉ: Thôn Phù Mã – Xã Phù Linh – Huyện Sóc Sơn

- 01 máy tại Phòng khám đa khoa Xuân Giang trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Sóc Sơn, địa chỉ: Xã Xuân Giang – Huyện Sóc Sơn – TP.Hà Nội

Yêu cầu: Sản phẩm nguyên đai, nguyên kiện. Nhà thầu cung cấp chịu toàn bộ chi phí vận chuyển, bảo quản, xếp dỡ, lắp đặt, bảo hành và hướng dẫn sử dụng thiết bị và các chi phí khác có liên quan.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

- Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 30 ngày sau khi ký hợp đồng
- Thời hạn bảo hành thiết bị: ≥ 12 tháng kể từ ngày hàng hóa bàn giao đưa vào sử dụng

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không tạm ứng
- Thời gian thanh toán: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày thiết bị được bàn giao đưa vào sử dụng và đầy đủ các chứng từ theo quy định.

5. Hồ sơ báo giá bao gồm:

- Đăng ký kinh doanh của nhà thầu cung cấp (phù hợp với hàng hóa, dịch vụ cung cấp)
- Catalogue, tài liệu về tính năng kỹ thuật của hàng hóa

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KHN.V.

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Trần Thị Thúy Miên

PHỤ LỤC

Bảng mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật

(Kèm theo yêu cầu báo giá số: 1656/TB-TTYT ngày 25 tháng 12 năm 2023 của
Trung tâm Y tế huyện Sóc Sơn.)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	<p>1. Yêu cầu chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Năm sản xuất: sản xuất năm 2023 trở đi- Chất lượng mới 100%- Đạt Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương- Nguồn điện sử dụng: 220V ± 10%, 50Hz ± 5%- Nhiệt độ môi trường hoạt động: ≥ 30 °c- Độ ẩm môi trường hoạt động: ≥ 75%, không ngưng tụ <p>2. Yêu cầu cấu hình cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none">- Máy chính và các phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: 01 bộ. <p>Trong đó bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Máy tính và máy in: 01 bộ- Khay đựng mẫu: 01 bộ- khay hóa chất: 01 bộ- Hệ thống can chứa nước và ống dẫn nước: 01 bộ- Bộ điện giải: 01 bộ- Bộ hóa chất chạy máy ban đầu: 01 bộ- Hóa chất chuẩn máy: 01 hộp- Chất kiểm tra giá trị bình thường các thông số xét nghiệm sinh hóa: 01 hộp- Hóa chất Glucose: 01 hộp- Hóa chất Cholesterol: 01 hộp- Hóa chất điện giải: 01 hộp- Dây nguồn: 01 chiếc- Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ <p>3. Yêu cầu về chỉ tiêu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Hệ thống• Máy phân tích sinh hoá tự động – Hệ thống truy cập ngẫu nhiên, chạy mẫu cấp cứu STAT+Tốc độ xét nghiệm≥ 200 xét nghiệm sinh hóa/giờ≥ 360 xét nghiệm/giờ gồm điện giải ISE	02	Máy

+ Mẫu bệnh phẩm

- Huyết tương, huyết thanh, máu, nước tiểu, CSF, chất lỏng sinh học khác

+Xử lý mẫu và hóa chất

- Thể tích mẫu: $\leq 2 - \geq 70\mu\text{l}$ (bước 0.1 μl)

- Thể tích hoá chất:

R1: $\leq 50 - \geq 300 \text{ ul}$ (bước 1 μl)

R2: $\leq 10 - \geq 200 \text{ ul}$ (bước 1 μl)

+Kim hút

- Đầu dò đa chức năng được trang bị với cảm biến mức chất lỏng và phát hiện va chạm

- Tự động pha loãng mẫu và chất hiệu chuẩn

+Thể tích phản ứng

- Thể tích phản ứng: $\geq 180 \mu\text{l}$

+ Hệ thống trộn

- Thanh khuấy độc lập

- Lựa chọn ≥ 3 tốc độ

+ Khay hóa chất

- ≥ 50 vị trí được giữ lạnh ($8-12^\circ\text{C}$)

- Lọ đựng hoá chất: loại 5, 20, 50 ml

- Buồng hoá chất được làm lạnh bằng Peltier/không khí ($8-12^\circ\text{C}$)

- Tùy chọn sử dụng một hoá chất cho vài xét nghiệm đồng thời

+Khay bệnh phẩm

- ≥ 39 vị trí

- Vòng ngoài – ≥ 30 vị trí mẫu bệnh phẩm

- Vòng trong – ≥ 9 vị trí cho mẫu Blank, Control, Standard và ISE

- Chạy mẫu STAT ở bất kỳ vị trí nào

+ Khay phản ứng và giàn rửa

- ≥ 45 cuvet thuỷ tinh cứng có thể tái sử dụng

- Có thể thay thế từng cuvette

- Trạm rửa – ≥ 8 bước rửa cuvet và làm khô

- Đo trắng cuvet tự động trước khi phân tích

+ QC

- Có thể sử dụng chất QC 4 mức.

- Đồ thị Levey-Jennigs

- Đồ thị Twin Plot theo dõi lỗi hệ thống và lỗi ngẫu nhiên

+Theo dõi kết quả

- Chỉ báo Phân tích màu sắc bệnh phẩm

- Theo dõi phản ứng theo thời gian thực

- Theo dõi thể tích hoá chất

- Báo cáo thông tin tình trạng máy đang hoạt động
- + Thông số kỹ thuật**
- Các xét nghiệm đo đồng thời: Tối đa 45 xét nghiệm sinh hoá + 4 ISE
 - Không giới hạn các thông số có thể lập trình và 4 thông số ISE (Na, K, Cl, Li)
 - Phương pháp xét nghiệm: Điểm cuối, động học, ISE (đo điện thế trực tiếp)
 - Phương pháp chuẩn: Tuyến tính (một điểm, đa điểm), hàm mũ, hàm đa thức, hệ số, spline, Logit-Log 4P, Logit-Log 5P
 - Hệ thống quang: Đèn halogen, tối thiểu 8 bước sóng : 340, 405, 505, 546, 578, 600, 660 và 700 nm
 - Tích hợp đầu đọc mã vạch cho mẫu và thuốc thử
 - Lượng nước tiêu thụ: Tối đa 6l/giờ
- +Hệ thống**
- Máy tính (tối thiểu): Hệ điều hành: Win 10, Pentium 4 hoặc tương đương; RAM \geq 2GB; HDD \geq 200 GB
 - Máy in thông dụng